

Số: 18 /TB-PTCKH

Bác Ái, ngày 09 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO
Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023

Đơn vị được thông báo: Phòng Kinh tế và Hạ tầng
Mã chương: 620

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định lập xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Quyết định số 554/QĐ-BTC ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo, và tổng hợp quyết toán năm.

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023; biên bản xét duyệt quyết toán ngày 02 tháng 07 năm 2024 giữa Phòng Kinh tế và Hạ tầng và Phòng Tài chính - Kế hoạch và Công văn của Phòng Kinh tế và Hạ tầng về việc giải trình ý kiến thẩm tra quyết toán ngân sách năm 2023 của Phòng Tài chính - Kế hoạch;

Phòng Tài chính - Kế hoạch thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 (không bao gồm vốn đầu tư công) của Phòng Kinh tế và Hạ tầng như sau:

I. Phần số liệu:

1. Số liệu quyết toán:

a) Thu phí, lệ phí

- Tổng số thu trong năm: 0 đồng
- Số phải nộp ngân sách nhà nước: 0 đồng
- Số phí được khấu trừ, để lại: 0 đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 2a ban hành kèm theo Thông tư 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính).

b) Quyết toán chi ngân sách:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 377.940.000 đồng.
- Dự toán được giao trong năm: 8.186.532.000 đồng, trong đó:
 - + Dự toán giao đầu năm: 3.735.588.000 đồng;
 - + Dự toán bổ sung trong năm: 4.450.944.000 đồng;



- Kinh phí thực nhận trong năm: 8.564.472.000 đồng;
- Kinh phí quyết toán: 6.595.167.806 đồng;
- Kinh phí giảm trong năm: 8.594.194 đồng
- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 1.960.710.000 đồng, bao gồm:
 - + Kinh phí đã nhận: 0 đồng;
 - + Dự toán còn dư ở Kho bạc: 1.960.710.000 đồng;

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 2c (1-2) ban hành kèm theo Thông tư 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính).

2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 0 đồng
- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 0 đồng
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 0 đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu số 69 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC).

3. Thuyết minh số liệu quyết toán:

Kinh phí quyết toán: 6.595.167.806 đồng. Trong đó:

- Chi các hoạt động kinh tế: 5.405.180.806 đồng;
- Chi hoạt động quản lý nhà nước: 1.189.987.000 đồng.

II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 0 đồng, trong đó:
- Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính: 0 đồng
- Trích lập các Quỹ: 0 đồng
- Kinh phí cải cách tiền lương: 0 đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 2b ban hành kèm theo Thông tư 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính).

III. Nhận xét và kiến nghị:

- Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán: Báo cáo quyết toán gửi về phòng Tài chính - Kế hoạch để xét duyệt đúng thời gian quy định.
- Về các mẫu biểu báo cáo quyết toán: Đầy đủ.

- Về thực hiện xét duyệt quyết toán năm đối với đơn vị dự toán cấp dưới, đơn vị trực thuộc (đối với đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán cấp I): Không có.

- Về chấp hành các quy định của Nhà nước như: Chấp hành theo đúng quy định.

- Về thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, thanh tra và cơ quan tài chính: Không có.

2. Kiến nghị: Đề nghị đơn vị rà soát, giải trình và khắc phục.

Nơi nhận:

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng;
- UBND huyện (b/cáo);
- KBNN Bắc Ái;
- Lưu: VT, KTNS.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Phạm Đoàn Thu Ngân



